

Số: /BC- MNĐP

Hưng Đạo, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO SƠ KẾT HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ công văn Số 488/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non.

Quyết định Số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026.

Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 áp dụng trong toàn quốc được ban hành kèm theo Quyết định số Số 2296/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Công văn số 5950/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non.

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế và yêu cầu của đơn vị. Trường mầm non Đa Phúc báo cáo kết quả sơ kết học kỳ 1 và triển khai phương hướng học kỳ 2 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Mầm non Đa Phúc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 với những thuận lợi và khó khăn cơ bản như sau:

* **Thuận lợi:** Nhà trường có cơ sở vật chất khang trang trên diện tích 4752m², gồm 15 phòng học đạt chuẩn, các phòng chức năng hiện đại và bếp ăn một chiều. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên 100% đạt trình độ chuẩn, có kinh nghiệm và đoàn kết.

* **Khó khăn:** Tình trạng thiếu giáo viên và giáo viên nghỉ thai sản ảnh hưởng đến việc phân công lớp. Một số hạng mục như dãy nhà A và khu hiệu bộ đã xuống cấp trên 20 năm, hệ thống sân vườn chưa thực sự thu hút trẻ. Công tác giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật nhẹ còn gặp khó do thiếu trang thiết bị chuyên sâu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

1. Công tác quản lý và phát triển mạng lưới trường lớp

* Quy mô lớp học: Nhà trường đã duy trì ổn định hệ thống lớp học, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp.

* Tỷ lệ huy động trẻ dân số độ tuổi: Tổng 470 trẻ đạt và duy trì ở mức cao: trẻ nhà trẻ đạt $91/240 = 37,9\%$, trẻ mẫu giáo 3 tuổi $87/116 = 75\%$, 4 tuổi $32/130 = 101,5\%$, 5 tuổi: $160/160$ đạt 100%

* Chỉ tiêu về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV)

Tổng số CBNV: 42 người.

BGH: 03 đồng chí (33% Thạc sĩ, 67% Đại học).

Giáo viên: 30 đồng chí (90% Đại học, 10% Cao đẳng).

Nhân viên: 09 đồng chí trong đó Đại học: 22%, cao đẳng: 22%, Trung cấp: 22%, sơ cấp: 14%.

* Trình độ đào tạo (Chỉ tiêu phấn đấu):

GVMN đạt chuẩn đào tạo: 95,0%.

CBQL đạt chuẩn đào tạo: 100% và đạt trên chuẩn: 96,0%.

* Định mức giáo viên:

Tỷ lệ GV nhà trẻ/nhóm: 2,5.

Tỷ lệ GV mẫu giáo/lớp: 2,2.

* Chất lượng giảng dạy (Qua dự giờ học kỳ I):

Loại Tốt: 111 giờ

Loại Khá: 15 giờ

Loại Đạt: 0

* Công tác quản trị: Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai tài chính theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT. Đã ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học và nội quy, quy chế thi đua ngay từ đầu tháng 9/2025.

2. Nuôi dưỡng, chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ

* An toàn trường học: Đảm bảo **an toàn tuyệt đối** về thể chất và tinh thần cho trẻ; không xảy ra tình trạng dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm hay tai nạn thương tích trong học kỳ I. Nhà trường triển khai đầu thầu thực phẩm, ga và sữa theo luật đầu thầu năm 2025 quy định.

* Chất lượng bữa ăn: 100% trẻ ăn bán trú tại trường. Thực đơn đa dạng nhiều thực đơn mới giúp trẻ ăn ngon miệng, đảm bảo định lượng và dưỡng chất. Tổ chức thi nhân viên ND giỏi cấp trường.

* Theo dõi sức khỏe: Đã hoàn thành 01 đợt khám sức khỏe định kỳ và cân đo theo dõi biểu đồ tăng trưởng cho trẻ (tháng 9 và tháng 12). Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng được kiểm soát dưới 2%.

3. Hoạt động giáo dục và nâng cao chất lượng đội ngũ

* Chương trình giáo dục: Thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN, tích hợp phương pháp **STEAM** và lồng ghép quyền con người, giáo dục an toàn giao thông vào hoạt động dạy học.

* Chuyên đề trọng tâm: Triển khai tốt việc củng cố chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" và tổ chức thành công chuyên đề cấp cụm "Đổi mới hoạt động trải nghiệm cho trẻ bên trong và ngoài lớp học theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm".

* Hội thi giáo viên giỏi: Tổ chức thành công Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở vào tháng 11/2025 và lựa chọn các gương mặt tiêu biểu chuẩn bị cho hội thi cấp thành phố vào học kỳ II.

* Kết quả dự giờ: KTNB: 23 trong đó tốt: 21, khá 2 đ.c. Kiểm tra dự giờ dạy thay các lớp tổng số: 126 trong đó tốt 111, khá: 15. Qua công tác kiểm tra nội bộ, tỷ lệ dự giờ đạt loại Tốt chiếm khoảng 89%, còn lại đạt loại Khá, không có loại Trung bình.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số

* Chữ ký số và Thanh toán: 98% CBGVNV thực hiện chữ ký số, 01 GV hợp đồng chờ cấp ký số; 100% phụ huynh thực hiện thanh toán tiền học không dùng tiền mặt. Giáo án quản lý phần mềm Edoc, hồ sơ số hoá quản lý điện tử.

* Trí tuệ nhân tạo (AI): Giáo viên bước đầu ứng dụng AI trong thiết kế hoạt động dạy học. Tạo nhiều kho học liệu phục vụ cho việc dạy học.

* Truyền thông: Trang website và Fanpage nhà trường duy trì ổn định với ít nhất 06 tin bài/tháng, kịp thời cung cấp thông tin đến phụ huynh.

5. Công tác kiểm tra và Phổ cập giáo dục

* Kiểm tra nội bộ: Thực hiện đúng tiến độ kiểm tra toàn diện và chuyên đề hàng tháng đối với giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng KTNB: 23 trong đó tốt: 21, khá 2 đ.c. Qua công tác kiểm tra nội bộ, tỷ lệ dự giờ đạt loại Tốt chiếm khoảng 89%, còn lại đạt loại Khá, không có loại Trung bình.

* Phổ cập giáo dục: Hoàn thành báo cáo thống kê và đón đoàn kiểm tra công nhận đạt chuẩn Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi năm 2025 vào tháng 12.

6. Công tác thi đua khen thưởng

6.1. Xây dựng quy chế: Ngay từ đầu tháng 9/2025, nhà trường đã hoàn thành việc xây dựng nội quy, quy chế và các tiêu chí thi đua áp dụng cho năm học 2025-2026.

* Phát động phong trào: Nhà trường tổ chức các phong trào thi đua gắn liền với thực tiễn và các ngày lễ lớn trong năm nhằm tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) gắn bó và cống hiến,..

* Kiểm tra giám sát: Công tác thi đua được đưa vào nội dung kiểm tra chuyên đề định kỳ (tháng 10/2025) để đảm bảo tính công bằng, dân chủ và minh bạch trong việc đánh giá.

6.2. Chỉ tiêu thi đua đã đề ra phân đấu

Để làm căn cứ xét khen thưởng cuối kỳ và cuối năm, nhà trường đã thống nhất các chỉ tiêu phân đấu:

* Đối với tập thể: Phân đấu đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố. Chi đoàn nhà trường phân đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

* Đối với cá nhân:

100% CBGVNV đăng ký danh hiệu Lao động tiên tiến.

08-10 đồng chí đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

01-02 đồng chí phân đấu nhận Bằng khen cấp thành phố; 02-04 đồng chí nhận Giấy khen của UBND quận và 04-06 đồng chí nhận Giấy khen cấp trường.

6.3. Kết quả làm cơ sở xét thi đua học kỳ I

Kết quả thi đua học kỳ I dựa trên việc hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm và chất lượng chuyên môn nhà trường tổ chức họp bình xét thi đua học kỳ 1: 100% CBGVNV đạt danh hiệu LĐTT.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

* **Ưu điểm:** Nhà trường đã bám sát kế hoạch năm học, hoàn thành các chỉ tiêu về huy động trẻ và chất lượng chăm sóc, giáo dục. Công tác chuyển đổi số và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến có chuyển biến tích cực.

* **Hạn chế:** Một số giáo viên còn lúng túng khi ứng dụng AI sâu vào giảng dạy. CSVC tại dãy nhà A vẫn đang chờ kinh phí sửa chữa lớn.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HỌC KỲ II

1. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch học kỳ II từ ngày 12/01/2026.
2. Tập trung bồi dưỡng giáo viên tham dự Hội thi GVG cấp thành phố (tháng 3/2026).
3. Tổ chức Ngày hội thể thao tháng 1, bé khỏe ngoan, vui tết thiếu nhi lễ ra trường trẻ 5 tuổi tháng 5.
4. Tăng cường phòng chống dịch bệnh theo mùa và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong dịp Tết Nguyên Đán.
5. Tiếp tục tham mưu với cấp trên về việc cải tạo dãy nhà A và khu hiệu bộ.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kỳ 1 năm học 2025-2026 của Trường Mầm non Đa Phúc. Nhà trường rất mong nhận được sự quan tâm và đóng góp ý kiến của lãnh đạo sở GD&ĐT Thành Phố Hải Phòng, ĐU- UBND

phường Hưng Đạo, Phòng VHXX, sự đồng thuận của tập thể CBGVNV để nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ đã đề ra./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT Thành phố đề B/c;
- ĐU, UBND phường đề B/c;
- Phòng VH-XX đề B/c;
- 100% CBGVNV thực hiện;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thu Thủy